

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 165/2003/QĐ-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

**Qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính
các ngân hàng và tổ chức tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ - CP ngày 1/7/2003 của Chính phủ qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Công văn số 1912/BNV-TCBC ngày 15/8/2003 của Bộ Nội vụ về việc thoả thuận thành lập phòng tại một số đơn vị của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính (sau đây gọi là Vụ Tài chính ngân hàng) là đơn vị thuộc bộ máy quản lý nhà nước của Bộ Tài chính, có chức năng giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thống nhất quản lý nhà nước đối với hoạt động của các quỹ đầu tư, quỹ tài chính của nhà nước và hoạt động xổ số, cá cược, vui chơi có thưởng; quản lý nhà nước về tài chính đối với hoạt động của các ngân hàng, các tổ chức tín dụng, các quỹ đầu tư, các tổ chức tài chính và hoạt động xổ số, cá cược, vui chơi có thưởng.

Điều 2: Vụ Tài chính ngân hàng có nhiệm vụ:

1. Trình Bộ chiến lược, qui hoạch, kế hoạch dài hạn, hàng năm, năm năm về phát triển thị trường vốn, thị trường xổ số, cá cược, vui chơi có thưởng; tham gia xây dựng chiến lược tài chính quốc gia.

2. Trình Bộ các dự án, dự thảo văn bản qui phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý của Vụ.

3. Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, qui hoạch, kế hoạch và các văn bản qui phạm pháp luật trên sau khi được phê duyệt; phối hợp với Vụ Pháp chế và Văn phòng Bộ tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của Vụ.

4. Về quản lý tài chính trong lĩnh vực ngân hàng, tiền tệ và tín dụng:

a. Chuẩn bị ý kiến để Bộ tham gia với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về chiến lược phát triển thị trường tiền tệ, tín dụng của Việt Nam;

b. Tham mưu cho Bộ để tham gia với Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc xây dựng, điều hành các chính sách huy động vốn, lãi suất, tỷ giá và các vấn đề khác trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng;

c. Đề xuất ý kiến xử lý những vấn đề liên quan đến hoạt động ngân hàng trong mối quan hệ với tài chính nhà nước để Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền;

d. Trình Bộ quy chế giám sát đối với hoạt động in, đúc, phát hành, tiêu huỷ tiền và dự trữ ngoại hối của Nhà nước. Tổ chức việc thực hiện giám sát theo phân công của Bộ;

đ. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tài chính đối với hoạt động của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các ngân hàng thương mại và ngân hàng chính sách, các tổ chức tín dụng, các doanh nghiệp trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các tổ chức khác hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, tín dụng;

e. Tham gia ý kiến với các đơn vị trong Bộ về các chính sách tài chính và xử lý các vấn đề về tài chính có liên quan đến lĩnh vực tiền tệ, tín dụng, ngân hàng.

5. Về quản lý các quỹ đầu tư và quỹ tài chính của Nhà nước:

- a. Trình Bộ các cơ chế, chính sách huy động, quản lý và sử dụng vốn tín dụng hỗ trợ phát triển của Nhà nước; cơ chế quản lý tài chính đối với tổ chức thực hiện chức năng tín dụng hỗ trợ phát triển của Nhà nước; giám sát việc ban hành văn bản hướng dẫn về nghiệp vụ của tổ chức này;
- b. Trình Bộ cơ chế hoạt động, cơ chế quản lý tài chính và chính sách huy động, quản lý sử dụng vốn của các quỹ đầu tư và quỹ tài chính của Nhà nước; giám sát việc ban hành văn bản hướng dẫn về nghiệp vụ của các quỹ này;
- c. Trình Bộ quyết định lãi suất huy động vốn cho tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước; lãi suất cho vay hỗ trợ phát triển của Nhà nước; quyết định các vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền của Bộ Tài chính;
- d. Kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng hỗ trợ phát triển của Nhà nước; hoạt động của các quỹ đầu tư và quỹ tài chính của Nhà nước trong việc tiếp nhận, huy động vốn vay vốn; tài trợ, sử dụng vốn; giám sát tài chính đối với các tổ chức liên quan;
- đ. Giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý, giám sát các tổ chức thực hiện tín dụng hỗ trợ phát triển của Nhà nước theo uỷ quyền của Thủ tướng Chính phủ.

6. Về quản lý hoạt động xổ số, cá cược, vui chơi có thưởng:

- a. Trình Bộ các chính sách, cơ chế tài chính; ban hành, phê chuẩn, xác nhận hoàn tất thủ tục đăng ký thẻ lệ, quy chế phát hành từng loại hình xổ số, cá cược, vui chơi có thưởng;
- b. Tiếp nhận, kiểm tra và thẩm định hồ sơ cấp phép, sửa đổi, bổ sung hoặc thu hồi giấy phép hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh xổ số, cá cược và vui chơi có thưởng để trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định theo qui định của pháp luật;
- c. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các qui định của Nhà nước đối với hoạt động xổ số, cá cược và vui chơi có thưởng;
- d. Đề xuất và thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực xổ số, cá cược và vui chơi có thưởng theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

7. Về quản lý hoạt động thị trường vốn và thị trường tài chính: